

Bản án số: 154/2020/HS-ST

Ngày 17/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phí Thị Thanh Huyền;
2. Bà Bùi Phương Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2020/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Lại Văn T**, sinh ngày 24/12/1990, nơi sinh: thành phố T, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Số nhà 135, đường P, tổ 17, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lại Xuân T và bà Trần Thị T; vợ, con: Chưa có; nhân thân: Ngày 02/7/2008 có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình khởi tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 18/12/2008 được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đình chỉ vụ án. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 315 ngày 07/12/2009 của Công an thành phố Thái Bình phạt 1.000.000 đồng về hành vi không giao nộp vũ khí, công cụ hỗ trợ. Bản án số 18a/2011/HSPT ngày 10/3/2011 của Tòa án nhân tỉnh Thái Bình xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013, chấp hành xong án phí ngày 08/6/2011. Ngày

30/3/2020 tại đường Kỳ Đồng, thôn Vĩnh Gia, xã Phú Xuân, có hành vi dùng kiếm chém anh Phạm H.A, tỉ lệ tổn thương cơ thể là 9%. Bị cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 58 ngày 07/8/2020 về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 07/9/2020, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án (do bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố) và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 97A ngày 07/9/2000 phạt 7.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích và tàng trữ trái phép súng đồ chơi nguy hiểm. Tiền án: Bản án số 102/2019/HSST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 04 tháng 14 ngày tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2019, phạt bổ sung 07 triệu đồng. Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 15/8/2020 đến nay.

2. **Nguyễn Đức T1**, sinh ngày 10/4/1996, nơi sinh: Huyện V, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn G, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đức L và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; nhân thân: Bản án số 34/2013/HSST ngày 01/8/2013 của Tòa án nhân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, khi đó bị cáo mới 16 tuổi 04 tháng 28 ngày, thi hành xong án phí hình sự ngày 17/10/2013; tiền án; tiền sự: Không; bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/8/2020 đến nay.

* **Bị hại:** Anh Lê Thanh T2, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

* **Người làm chứng:**

1. Anh Mai Văn B, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn C, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Bùi Xuân V, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

3. Bà Phạm Thị T, sinh năm 1958.

Trú tại: Số nhà 26, ngõ 09, đường Q, tổ 01, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Các bị cáo có mặt. Anh T, anh B, anh V, bà T đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 25/02/2020 Tô Đình H cùng Nguyễn Đức T1 đến ăn ở quán ăn đêm của ông Vũ Văn T3 ở khu vực cầu Phúc Khánh thuộc tổ 01, phường Phú Khánh. Tại quán ăn H có lời qua tiếng lại với Mai Văn B, cùng đi với B có anh Lê Thanh T2. B lấy điều cày ở quán của ông T3 để đánh H và T1 nhưng H

và T1 bỏ chạy. Lúc này có Trần Xuân T (T Cò) vào can ngăn và lấy chiếc điều cày từ tay B. Ông T3 nghĩ T Cò dùng điều cày để đánh nhau nên mắng chửi T Cò, T Cò bực tức cầm điều cày vụt vào đầu ông T3 làm ông T3 bị choáng. Ông T3 gọi điện nói lại việc bị đánh cho con trai là Vũ Xuân T4, T4 gọi điện cho Mai Văn B hỏi người đánh ông T3 thì được B nói là nhóm của “T OK”.

Khoảng 10 giờ ngày 26/02/2020, T4 gọi điện cho Lại Văn T (thường gọi là T Con) hỏi T có biết thằng nào tên là T OK không, tối qua đánh bố T4. T trả lời không có T OK, chỉ có L OK. Sau đó T cùng bạn là T5 (chưa rõ họ tên, nhà ở tỉnh Bắc Ninh) đến khu vực cầu Phúc Khánh ăn sáng thì gặp nhóm của T4 gồm có Hoàng Tiến Đ, Trần Ngọc L và Phạm Quang Đ. T4 nói cho T về việc tối ngày 25/02/2020, bố T4 là ông Vũ Văn T3 bị 01 nam thanh niên dùng điều cày vụt vào đầu. T nhớ ra là đêm ngày 25/02/2020, Tô Đình H là bạn của T có đánh nhau với Mai Văn B tại quán ăn đêm tại khu vực cầu Phúc Khánh nên T nói với T4 sẽ gọi cho H ra xem có phải H là người đánh ông T3 không. T4 rủ, T5 cùng mọi người ra quán bia 30/6 và T gọi điện cho H, yêu cầu H gọi hết những người đi cùng H vào tối ngày 25/02/2020 đến quán bia 30/6 để xem ai là người đã đánh ông T3 thì xin lỗi. H gọi cho Nguyễn Đức T1 và T (Cò) đến quán bia 30/6. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/02/2020 thì H, T2, T (Cò) đến quán bia 30/6, T hỏi H, T1, T (Cò), ai là người đã đánh ông T3 thì xin lỗi và nhận bồi thường thiệt hại thì không ai nhận. T4 bảo Hoàng Tiến Đ về nhà đón mẹ T4 là bà Hà Thị H đến quán bia 30/6 để nhận mặt. Bà H chỉ vào T (Cò) là người đã đánh ông T3. Đ ghì tay vào cổ lòi T (Cò) ra khỏi quán bia và dùng tay chân đấm đá T (Cò), T4 và nhóm người đi cùng cũng đánh T (Cò). Thấy vậy T, H can ngăn thì mọi người không đánh T (Cò) nữa. T phát hiện Mai Văn B chở anh Lê Thanh T2 bằng xe mô tô Honda Wave màu xanh ngọc, biển số 17B9 - 325.13 đến. B chửi T “Đ. mẹ thằng T Con”. Do đang bực tức về việc T (Cò) bị đánh lại bị B chửi nên T nghĩ B là người do T4 bảo đến để đánh nhóm của T nên T lao vào đánh B, B để lại xe mô tô và bỏ chạy theo hướng từ đường Quang Trung đến cầu Phúc Khánh. T5, H, T1 cùng chạy đuổi B nhưng không đuổi kịp nên cả nhóm quay lại. H nhìn thấy anh Lê Thanh T2 đang ở quán nước vỉa hè đường Quang Trung, khu vực đầu ngõ 9, tổ 01, phường Quang Trung thì hô lên “Thằng kia hôm qua cũng đánh em”. T nhặt 01 chiếc chổi cán bằng gỗ dài khoảng 01 mét ở lề đường, đập gãy phần chổi chạy đến chỗ anh Lê Thanh T2 đang đứng. T cầm đoạn gãy gỗ bằng tay phải giơ lên cao, vụt từ trên xuống dưới, nhiều nhất về phía người anh T2, trong đó một nhát trúng vào đầu anh T2 làm anh T2 ngồi xuống hai tay ôm đầu thì bị gãy vụt trúng vào cổ tay phải, 02 vai khiến gãy bị gãy, đồng thời T5, T1 và H cũng lao vào dùng chân tay đấm đá vào người anh T2 khiến anh T2 ngã nằm ra đất. T, T5, H, T1 về quán bia 30/6 lấy xe đi về. Anh T2 bị đa chấn thương vùng

đầu, vùng vai và vùng cổ tay phải, được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 26/02/2020 đến ngày 11/3/2020.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24/20/TgT ngày 07/3/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Thái Bình thể hiện: 1. Chấn thương vùng đầu, vùng vai và vùng cổ tay phải do vật tày cứng tác động làm tăng tỉ trọng tự nhiên thùy trán phải, đã được xử trí thuốc kháng sinh, giảm đau, tăng cường tuần hoàn não. Hiện tại các vết thương còn sưng nề ấn đau. 2. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 15% .

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 154/CT-VKSTPTB ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt:

- **Đối với bị cáo Lại Văn T:** Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam.

- **Đối với các bị cáo Nguyễn Đức T1:** Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 58; Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan Điều tra đã trả lại anh Lê Thanh T2 là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh ngọc, biển số 17B9 - 325.13. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ dài 20,6 cm, mặt cắt ngang gồm 08 cạnh không đều nhau, kích thước mặt cắt là 2,6 x 2,5 cm, tại một đầu đoạn gỗ có dấu vết bị gãy vỡ mới.

* Về trách nhiệm dân sự: Lại Văn T, Tô Đình H và Nguyễn Đức T1 đã tác động để các gia đình tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền là 30.000.000 đồng. Ngày 25/8/2020, anh T2 đã nhận đủ số tiền 30.000.000 đồng, không yêu cầu thêm bất cứ khoản gì khác.

Các bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Các bị cáo, những người tham gia tố tụng không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là chứng cứ buộc tội lẫn nhau và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được chứng minh bằng:

- Đơn trình báo, đơn đề nghị giám định thương tích, lời khai, đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị hại.

- Giấy chứng nhận thương tích ban đầu, bản sao bệnh án của bị hại điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình.

- Kết luận giám định pháp y về thương tích số 24/20/TgT ngày 07/3/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình.

- Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường.

- Biên bản nhận dạng, bản ảnh nhận dạng.

- Lời khai người làm chứng.

Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 26/02/2020, tại khu vực vỉa hè đường Quang Trung giáp đầu ngõ 09, tổ 01, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, khi được Tô Đình H nói anh Lê Thanh T2 là người đã đánh nhau với H tối hôm trước, Lại Văn T dùng 01 đoạn gậy gỗ (cán chổi) vụt nhiều nhát vào người anh T2 đồng thời T5, Nguyễn Đức T1 và Tô Đình H cũng lao vào dùng chân tay đâm đá vào người anh Lê Thanh T2, làm anh T2 bị chấn thương vùng đầu, vùng vai và vùng cổ tay phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 15%. (T5 hiện chưa xác định rõ họ, tên đệm, năm sinh và địa chỉ).

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Điều 134 Bộ luật hình sự “*Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*” quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

....

i) Có tính chất côn đồ;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo gây thương tích cho anh Lê Thanh T2 là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, tính chất vụ án là nghiêm trọng, gây dư luận xấu trong nhân dân, gây mất trật tự trị an, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, khi được H thông báo về anh T2 là người đã đánh nhau với H, các bị cáo cùng nảy sinh ý định phạm tội, tiếp nhận ý chí của nhau để thực hiện tội phạm, thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn. Bị cáo Lại Văn T là người đầu tiên trực tiếp dùng gậy gỗ là hung khí nguy hiểm, gây thương tích chủ yếu cho bị hại, vì vậy bị cáo T giữ vai trò thứ nhất. H là người chỉ điểm bị hại cho đồng phạm, dùng tay chân đâm đá bị hại nên giữ vai trò thứ hai. Bị cáo T1 và T5 là đồng phạm thực hiện giữ vai trò thứ ba trong vụ án.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính và từng phạm tội bị Tòa án đưa ra xét xử. Bị cáo T có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo T1 không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự cho các bị cáo. Các tình tiết này được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Cần thiết phải xử phạt mức hình phạt nghiêm minh với hành vi phạm tội của các bị cáo và phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Đức T1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ, giữ vai trò thấp nhất nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Chấp nhận việc cơ quan Điều tra đã trả anh Lê Thanh T2 là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh ngọc, biển số 17B9 - 325.13.

- 01 đoạn gỗ dài 20,6 cm, mặt cắt ngang gồm 08 cạnh không đều nhau, kích thước mặt cắt là 2,6 x 2,5 cm, tại một đầu đoạn gỗ có dấu vết bị gãy vỡ mới, vật chứng là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho anh Lê Thanh T2 số tiền là 30.000.000 đồng (Bao gồm: Chi phí điều trị thương tích; thu nhập thực tế bị mất; thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc, chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe). Anh T2 đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào khác nên không đặt ra giải quyết.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi của Vũ Xuân T4, Hoàng Tiến Đ, Đặng Duy H dùng chân tay đánh gây thương tích cho anh Trần Xuân T2 tại nhà hàng 30/6 thuộc tổ 01, phường Quang Trung, thành phố Thái bình. Anh T2 sau khi bị đánh không có thương tích gì, không đi khám và điều trị ở cơ sở y tế, anh T2 không có đề nghị giám định thương tích và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người đã gây ra thương tích cho mình, không yêu cầu những người đánh mình phải bồi thường thiệt hại. Ngày 30/09/2020 Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “xâm hại sức khỏe của người khác” đối với Vũ Xuân T4, Hoàng Tiến Đ, Đặng Duy H.

- Đối với hành vi của Trần Xuân T2 dùng điều cày vọt vào đầu ông Vũ Văn T3 tại quán ăn đêm của ông T3 vào tối ngày 25/02/2020. Khi bị đánh ông T3 bị sưng ở vùng đầu, không đi khám điều trị ở cơ sở y tế, ông T3 đã làm đơn xin từ chối giám định thương tích và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự với người gây ra thương tích

cho mình và không yêu cầu T2 phải bồi thường thiệt hại. Ngày 30/09/2020 Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Trần Xuân T2 về hành vi “xâm hại sức khỏe của người khác”.

- Theo các bị cáo Lại Văn T, Nguyễn Đức T1 và Tô Đình H khai cùng tham gia với T, H, T1 đánh anh T2 còn có bạn của T tên là T5 (không rõ họ, tên đệm, năm sinh), nhà ở tỉnh Bắc Ninh (không rõ địa chỉ cụ thể). Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tiếp tục, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý đối với T5 theo quy định.

- Trong giai đoạn truy tố, bị can Tô Đình H đã bỏ trốn. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã yêu cầu cơ quan Điều tra Công an thành phố Thái Bình truy nã bị can, ban hành quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Tô Đình H số 01 ngày 27/10/2020 và quyết định tách vụ án số 01 ngày 27/10/2020, khi bắt được bị can Tô Đình H sẽ xử lý theo quy định.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh - Tuyên bố: Các bị cáo Lại Văn T, Nguyễn Đức T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Hình phạt:

- **Đối với bị cáo Lại Văn T:** Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2020.

- **Đối với các bị cáo Nguyễn Đức T1:** Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 17, Điều 58; Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc cơ quan Điều tra đã trả lại anh Lê Thanh T2 là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh ngọc, biển số 17B9 - 325.13.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ dài 20,6 cm, mặt cắt ngang gồm 08 cạnh không đều nhau, kích thước mặt cắt là 2,6 x 2,5 cm, tại một đầu đoạn gỗ có dấu vết bị gãy vỡ mới.

(Vật chứng của vụ án Công an thành phố Thái Bình đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 03/11/2020).

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lại Văn T, bị cáo Nguyễn Đức T1 và Tô Đình H đã tác động gia đình tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại là anh Lê Thanh T2 số tiền là 30.000.000 đồng. Ngày 25/8/2020, anh T2 đã nhận đủ số tiền 30.000.000 đồng, không yêu cầu thêm bất cứ khoản gì khác nên không đặt ra giải quyết.

5. Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/11/2020). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- *Người tham gia tố tụng;*
- *Tòa án ND tỉnh TB;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND TP Thái Bình;*
- *Cơ quan CSĐT Công an TP Thái Bình;*
- *Cơ quan THAHS Công an TP Thái Bình;*
- *Chi cục THADS TP Thái Bình;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Tuyết

